

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 07-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ H, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: Ấp AL, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Vũ Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị bắt tạm giam từ ngày 10-12-2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Anh Khoa – Luật sư Công tác tại Văn phòng luật sư Khoa Luật thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trung C, sinh năm 1977; cư trú tại: Ấp AQ, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16-10-2018, Nguyễn Vũ H cùng với Nguyễn Duy L, Nguyễn Ngọc Anh T, Danh Hoài P, Lê Hải Đ, Trần Văn Kh, Nguyễn Minh S cùng ngụ xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và 01 người thanh niên tên Tân (không rõ địa chỉ) đến uống bia và hát karaoke tại phòng VIP 03 quán karaoke “A” của anh Nguyễn Trung C thuộc ấp AQ, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc hát karaoke, nhóm của H không đóng cửa phòng gây ồn ào nên anh Nguyễn Ngọc T là nhân viên phục vụ ở quán đến nhắc nhở đóng cửa. Do bực tức vì bị nhắc nhở nên H, Đ gây gổ và dùng tay đánh vào mặt anh T thì được mọi người can ngăn. H quay vào phòng lấy võ kết bia và chai bia trong phòng ném, đập phá làm hư hỏng hoàn toàn số tài sản trong phòng gồm: 01 màn hình cảm ứng chỉnh bài hát nhãn hiệu KARAT10215 có chiều dài 53cm, chiều ngang 32cm; 01 micro đứng nhãn hiệu NP; 02 micro không dây nhãn hiệu TVLTX9310, 02 bàn kiếng dày 12mm; 01 sàn sân khấu đèn Lead có kính dày 10mm có chiều dài 100cm, chiều ngang 90cm và 48 chai bia hiệu Tiger màu nâu.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 06-11-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 màn hình cảm ứng chỉnh bài hát nhãn hiệu KARAT10215; 01 micro đứng nhãn hiệu NP; 02 micro không dây nhãn hiệu TVLTX9310; 02 bàn kiếng mạ vàng kiểu cổ điển; 01 sàn sân khấu đèn Lead; 48 chai bia hiệu Tiger màu nâu có tổng giá trị tài sản là 108.864.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Trung C yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 108.864.000 đồng. Hiện bà Vũ Thị H1(mẹ của bị cáo H) đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng.

Cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 12-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Vũ H về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H từ 03 đến 04 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho anh C số tiền 38.864.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Ý kiến phát biểu của người bào chữa: Thống nhất với đề nghị của đại diện

của Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có sử dụng rượu bia, trình độ bị cáo thấp nên dẫn đến nhận thức còn hạn chế; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Thiệt hại của bị cáo gây ra là 108.864.000 đồng rất lớn, do đó, mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức hành vi của bị cáo là hoàn toàn sai trái. Mong Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Vào khoảng 19 giờ, ngày 16-10-2018, tại quán karaoke “A” thuộc ấp AQ, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, bị cáo H chỉ vì bức tức anh Tuấn là nhân viên của quán karaoke “A” nhắc bị cáo đóng cửa phòng khi hát mà bị cáo lấy võ kết bia và chai bia ném, đập phá làm hư hỏng toàn bộ số tài sản của anh C gồm: 01 màn hình cảm ứng chỉnh bài hát nhãn hiệu KARAT10215; 01 micro đứng nhãn hiệu NP; 02 micro không dây nhãn hiệu TVLTX9310; 02 bàn kiếng mạ vàng kiểu cổ điển; 01 sàn sân khấu đèn Lead; 48 chai bia hiệu Tiger màu nâu có tổng giá trị thiệt hại tài sản là 108.864.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy, bị cáo là người xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động cho gia đình bồi thường một phần thiệt hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo H và Lê Hải Đ dùng tay đánh vào mặt của anh Nguyễn Ngọc T nhưng do anh T không yêu cầu xử lý hành sự nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 589 Bộ luật Dân sự, thiệt hại tài sản của anh C là do lỗi của bị cáo gây ra. Anh C yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 38.864.000 đồng. Xét thấy có căn cứ chấp nhận; bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho anh C số tiền 38.864.000 đồng.

Xét lời bào chữa của người bào chữa thấy rằng: Xét về tính chất mức độ hành vi cũng như mức thiệt hại mà bị cáo đã gây ra do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có nên không xem xét

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.943.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 03 (ba) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”; thời gian chấp hành án tính từ ngày 10-12-2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Trung C số tiền 38.864.000 (ba mươi tám triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Nguyễn Vũ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.943.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm